

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Phương án nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục
đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án Đô thị du lịch
sinh thái biển Tiên Trang, huyện Quảng Xương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Căn cứ Nghị quyết số 405/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND tỉnh về việc chấp thuận danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2021;

Căn cứ các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 3230/QĐ-UBND ngày 29/8/2017 về việc phê duyệt quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2025; số 2747/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 về việc phê duyệt đơn giá trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 2316/SNN&PTNT-LN ngày 04/6/2021; của Công ty TNHH SOTO tại Tờ trình số 24/TT-ST ngày 18/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án nộp tiền trồng rừng thay thế và chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện Đô thị du lịch sinh thái biển Tiên

Trang, huyện Quảng Xương (đợt 2) của Công ty TNHH SOTO, với những nội dung chính sau:

1. Tên phương án, chủ đầu tư:
 - Tên phương án: Phương án nộp tiền trồng rừng thay thế và chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án Đô thị du lịch sinh thái biển Tiên Trang, huyện Quảng Xương (đợt 2) của Công ty TNHH SOTO.
 - Chủ đầu tư: Công ty TNHH SOTO.
2. Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác: 2,911 ha;
3. Loại rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác:
 - Theo mục đích sử dụng: Rừng trồng ven biển ngoài quy hoạch Lâm nghiệp theo Quyết định số 3230/QĐ-UBND ngày 29/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.
 - Theo nguồn gốc hình thành: Rừng trồng (loài cây trồng chính: Phi lao).
 - Diện tích rừng phân theo đơn vị hành chính: Xã Tiên Trang 2,001 ha, xã Quảng Thạch 0,25 ha, xã Quảng Thái 0,66 ha.
4. Thời gian thực hiện nộp tiền: Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành quyết định này.
5. Đơn giá để nộp tiền ủy thác trồng rừng thay thế: 46,65 triệu đồng/ha.
6. Tổng kinh phí phải nộp tiền ủy thác trồng rừng thay thế (làm tròn): 135.800.000 đồng (*Viết bằng chữ: Một trăm, ba mươi lăm triệu, tám trăm nghìn đồng chẵn*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Công ty TNHH SOTO có trách nhiệm nộp tiền về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Thanh Hóa để ủy thác trồng rừng thay thế theo quy định tại Điều 79, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ và Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc Công ty TNHH SOTO nộp tiền về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Thanh Hóa; theo dõi, quản lý, kiểm tra, giám sát tình hình thu - chi số tiền nộp của Công ty TNHH SOTO để trồng rừng thay thế đúng quy định của pháp luật.
- Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Thanh Hóa tiếp nhận, quản lý số tiền trồng rừng thay thế, giải ngân theo phê duyệt của UBND tỉnh để tổ chức trồng rừng thay thế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính; Chủ tịch UBND huyện Quảng Xương; Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh; Công ty TNHH SOTO và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - Lưu: VT, NN.
- (MC40.6.21)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang